

Số: 01/2025/NQ-HĐND

Kim Trà, ngày 29 tháng 7 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ
trong phạm vi địa bàn phường Kim Trà

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19
tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban
hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;*

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022;

*Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2023 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi
hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của
Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP
ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp
để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và
Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm
tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;*

*Xét Tờ trình số 200/TTr-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban
nhân dân phường Kim Trà về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quyết định các
biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ trong phạm vi địa bàn phường Kim Trà;
Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá – Xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội
đồng nhân dân phường tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân phường ban hành Nghị quyết quyết định các biện
pháp bảo đảm thực hiện dân chủ trong phạm vi địa bàn phường Kim Trà.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ trong
phạm vi địa bàn phường Kim Trà.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân phường (sau
đây gọi chung là cơ quan, đơn vị); tổ chức có sử dụng lao động; cộng
đồng dân cư trên địa bàn phường.

b) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn
vị, địa phương; người quản lý, sử dụng lao động trong tổ chức có sử dụng lao
động; người hoạt động không chuyên trách và các cá nhân có liên quan đến thực
hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn phường.

Điều 2. Các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở

1. Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho người được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

a) Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về pháp luật thực hiện dân chủ ở cơ sở cho lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội phường; Ban Thanh tra nhân dân phường, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng; người hoạt động không chuyên trách.

b) Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, nâng cao năng lực về pháp luật thực hiện dân chủ ở cơ sở cho người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu và đội ngũ cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ tham mưu thực hiện dân chủ ở cơ sở của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn phường.

Mức chi công tác bồi dưỡng, tập huấn thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 10/2019/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng và chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế).

2. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; nâng cao nhận thức cộng đồng về việc bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở.

a) Phát huy hiệu quả và nâng cao chất lượng nội dung các chuyên trang, chuyên mục thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở của các cơ quan thông tấn báo chí, mạng xã hội, fanpage và các hình thức khác phù hợp với điều kiện thực tiễn của các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp.

Mức chi công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 14 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế).

Hàng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp nhà nước tổ chức Hội nghị sơ kết, tổng kết hoặc lồng ghép với Hội nghị khác để đánh giá, tuyên truyền, phổ biến và cập nhật quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Mức chi tổ chức Hội nghị sơ kết, tổng kết thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế).

b) Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác hiệu quả tiện ích của chính quyền số trong công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử của phường trong đó có Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

d) Các cơ quan chuyên môn, đơn vị ban hành các văn bản, kế hoạch triển khai để chỉ đạo, hướng dẫn nội dung quy định tại Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

3. Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn, đơn vị, doanh nghiệp, phát huy vai trò nêu gương của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong việc thực hiện dân chủ và bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở.

a) Bảo đảm sự lãnh đạo của các tổ chức Đảng, quản lý của Nhà nước, phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

b) Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, doanh nghiệp trong xây dựng, thực hiện quy chế dân chủ, đối thoại, công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

c) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí. Mỗi cơ quan chuyên môn, đơn vị xây dựng chương trình, kế hoạch công tác cụ thể, đánh giá đúng chất lượng, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, gây nhũng nhiễu, phiền hà, né tránh, đùn đẩy, không làm đúng, đủ chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

d) Lấy mức độ thực hiện dân chủ ở cơ sở làm một trong những căn cứ để xếp loại cải cách hành chính và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hằng năm của cơ quan chuyên môn, đơn vị và người đứng đầu.

4. Hỗ trợ, khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học - kỹ thuật, trang bị phương tiện kỹ thuật và bảo đảm các điều kiện cần thiết khác cho việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở phù hợp với tiến trình xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, xã hội số.

a) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan chuyên môn, đơn vị, doanh nghiệp gắn với tăng cường mở rộng các hình thức công khai, dân chủ, minh bạch, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân.

b) Bố trí trang thiết bị đầy đủ, hiện đại, có kết nối mạng internet nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương, đặc biệt là trong việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở.

5. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các gương điển hình có nhiều thành tích trong việc phát huy và tổ chức thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở; tăng cường kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm cơ quan, đơn vị, cá nhân vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Định kỳ hàng năm, 05 năm tiến hành sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả triển khai việc thực hiện pháp luật dân chủ ở cơ sở tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp nhà nước và ghi nhận, biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có nhiều thành tích xuất sắc trong quá trình thực hiện. Mức chi khen thưởng thực hiện theo quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí bảo đảm để triển khai thực hiện Nghị quyết được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định phân cấp quản lý ngân sách hiện hành trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của cơ quan, đơn vị và các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Điều khoản thi hành và chuyển tiếp

1. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 06 tháng 8 năm 2025.
2. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân phường triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban HĐND phường, Tổ đại biểu, các đại biểu HĐND phường và các cơ quan, cá nhân có liên quan trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân phường Kim Trà khoá I, kỳ họp thứ 02 thông qua ngày 29 tháng 7 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Sở Tư pháp;
- Thường trực HĐND, UBND thành phố;
- TV ĐU, UBND, UBMTTQVN phường;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phường;
- VP: LĐ + CV;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Châu Viết Thành